TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 191A /2023/HSPT
Ngày 27/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Khắc Hoàng

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Ngọc Tùng, bà Trương Thị Lệ Thu.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Vân Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Tống Khánh Lâm, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 151/2023/TLPT-HS ngày 03/10/2023 đối với bị cáo Trần Văn Â, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 50/2023/HSST, ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

* Bị cáo kháng cáo:

Bị cáo: Trần Văn Â, sinh ngày: 15/02/1986, tại xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên kỹ thuật máy Công ty TNHH H3, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Chức vụ, đảng phái: Quần chúng; Con ông: Trần Văn D, sinh năm 1947 và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1953, trú tại thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An; Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1987 (Đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/7/2016, bị Công an phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính theo Quyết định số 30/BB-LV về hành vi "Mua số đề" bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, chấp hành xong ngày 26/8/2016; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/03/2023, đến ngày 31/03/2023 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Những người tham gia tố tụng khác liên quan đến kháng cáo:

- Người bị hại: Anh Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1985; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An (Có mặt).

- Giám định viên: Ông Đinh Tuấn A, ông Nguyễn Văn T2 - Trung tâm Pháp y và giám định y khoa tỉnh H; địa chỉ: Đường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt ông Đinh Tuấn A).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 28/3/2023, Trần Văn Â nhiều lần gọi điện thoại cho chị Nguyễn Thị N (Là vợ cũ của Â đã ly hôn), để lấy giấy tờ làm thủ tục nhập học cho cháu Trần Thị Quỳnh A1 (con chung của Â và chị N, do Â trực tiếp nuôi dưỡng) nhưng chị N không nghe máy nên tối hôm đó, Â điều khiển xe đi đến nhà bà Lê Thị H (là mẹ đẻ của chị N) tại thôn M, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh để gặp chị N. Do bức xúc việc chị N không nghe điện thoại và trả lời tin nhắn nên Â nảy sinh ý định dùng dao chém chị N. Đến khoảng 00 giờ ngày 29/3/2023, Â mở cốp xe mô tô, lấy một dao rồi trèo qua bờ rào vào nhà bà H, đi vào phòng ngủ chị N cách giường ngủ khoảng 50cm nhìn thấy trên giường có người đang nằm ngủ, nghĩ đó là chị N nên dùng tay phải cầm dao chém nhát thứ nhất theo hướng từ trên xuống dưới qua màn trúng vào vùng ngực phải anh Nguyễn Hữu T1 đang nằm ngủ cùng giường chị N, nhát thứ hai chiều hướng từ trên xuống chém qua màn trúng mặt sau cẳng chân trái. Lúc này anh T1 dùng chân phải đạp vào người chị N, chị N tỉnh dậy lùi về phía sau góc chân giường và hô hoán lên "Cậu M ơi! Cậu M có thằng vào giết người". Â tiếp tục chém nhát thứ ba theo hướng từ trên xuống dưới do anh T1 ngồi dậy nên dơ tay trái đỡ thì trúng cẳng tay trái, nhát thứ tư thì bị anh T1 đứng dậy dùng chân đạp trùng vào vùng bụng nên Â bị văng ra và làm lưỡi dao bị văng ra khỏi cán, rơi tại phòng ngủ chị N. Lúc này, chị N hô hét lớn nên Â cầm phần cán dao bằng gỗ chạy ra hướng cũ và vứt cán dao phía ngoài hành lang nhà bà H, trèo bờ rào ra, nổ máy xe rồi điều khiển xe mô tô đi ra đường Q, rồi chạy theo hướng từ Bắc vào N,thuê phòng tại nhà nghỉ T3, thuộc thôn N, xã C, huyện C. Sáng ngày 29/3/2023, Trần Văn Â bị Công an huyện C, Hà Tĩnh bắt giữ khi đang ở tại nhà nghỉ nói trên ở xã C, C, Hà Tĩnh.

Anh Nguyễn Hữu T1 được gia đình chị N đưa đến Trạm y tế xã C sơ cứu, sau đó chuyển đến cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh H từ ngày 29/03/2023 đến ngày 19/04/2023 ra viện.

Bản kết luận giám định Pháp y số 80/TgT ngày 31/03/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa - Sở Y kết luận: Anh Nguyễn Hữu T1 có các vết thương: Vết thương từ vùng trước ngực phải qua núm vú chéo xuống đường nách. Tỷ lệ TTCT là 03 %; Vết mổ dẫn lưu đường nách trước bên phải. Tỷ lệ TTCT là 01 %; Tổn thương màng phổi đã phẫu thuật. Tỷ lệ TTCT là 05%; Tổn thương nhu mô phổi phải đã phẫu thuật. Tỷ lệ TTCT là 10 %. Chưa tính di chứng sau tổn thương; Gãy cung trước xương sườn 5, 6, 7 bên phải. Tỷ lệ TTCT là 06 %; Tổn thương cơ

hoành đã phẫu thuật. Tỷ lệ TTCT là 21%; Vết thương mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái, rách gân cơ tam đầu cánh tay trái đã phẫu thuật. Tỷ lệ TTCT là 02 %. Chưa đánh giá di chứng do tổn thương gân; Vết thương mặt trước ngoài 1/3 trên cẳng chân trái. Tỷ lệ TTCT là 02 %; Vết mổ dẫn lưu mặt trước ngoài 1/3 trên cẳng chân trái. Tỷ lệ TTCT là 01 %; Vỡ xương chày trái. Tỷ lệ TTCT là 03 %. Theo phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y1, xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 44 % (Bốn mươi tư phần trăm). Thương tích do vật sắc tác động vào gây nên.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 36/KL-HĐĐG ngày 09/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự UBND huyện C kết luận: 01 vỏ yên xe mô tô biển kiểm soát 38H1- 002.05, màu đen bị một vết rách, kích thước dài 58cm, rộng 0,3cm đã qua sử dụng, giá trị thiệt là 80.000 đồng; 01 chiếc màn màu trắng có một vết rách, kích thước 43 cm x 10 cm đã qua sử dụng, giá trị thiệt hại là 150.000 đồng.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37N1- 597.69, Trần Văn Â sử dụng đến nhà bà Lê Thị H, sau đó thực hiện hành vi phạm tội, đăng ký mang tên Trần Văn Â, do công an huyện H, tỉnh Nghệ An cấp ngày 01/9/2021.

Tại Bản án sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tuyên bố bị cáo Trần Văn Â phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ Điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Trần Văn Â 05 (Năm) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 29/3/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Trần Văn Â và người bị hại anh Nguyễn Hữu T1 về việc bồi thường như sau: Bị cáo Trần Văn Â phải bồi thường cho anh Nguyễn Hữu T1 tổng số tiền 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng), khấu trừ cho bị cáo vào số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đã bồi thường nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số 0005615 ngày 23/8/2023 và số tiền đã bồi thường tại phiên tòa 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng). Số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) còn lại bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Hữu T1 trước ngày 10/10/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, Đ a, c Khoản 2, Đ a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37N1- 597.69, xe đã qua sử dụng, thu của Trần Văn Â.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý các vật chứng khác, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/10/2023, bị cáo Trần Văn Â có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính.

Ngoài ra, ngày 12/10/2023, bị cáo có đơn đề nghị giám định lại thương tích của bị hại vì bị cáo cho rằng tỷ lệ thương tích 44% của bị hại trong hồ sơ vụ án là chưa hợp lý.

Ngày 01/12/2023, bị cáo có đơn đề nghị chỉ định luật sư bào chữa vì bị cáo cho rằng trường hợp của bị cáo có quyền có luật sư chỉ định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã xin rút yêu cầu giám định lại, rút yêu cầu về chỉ định luật sư bào chữa và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đồng thời đề nghị xem xét xin được trả lại chiếc xe mô tô đã bị thu giữ để gia đình có phương tiện đi lại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 355, Điều 356; điểm a khoản 1, Khoản 3 Điều 357 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm 38/2022/HS-ST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh về phần hình phạt; sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm 38/2022/HS-ST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh về phần xử lývật chứng theo hướng tuyên trả lại chiếc xe mô tô cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hành vi:

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người làm chứng cũng như các tài liệu được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ ngày 29/3/2023, tại nhà bà Lê Thị H (là mẹ đẻ của chị N) tại thôn M, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, thuộc địa phận thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, do mâu thuẫn cá nhân với chị N về việc giấy tờ nhập học cho con, Trần Văn Â đã dùng dao là hung khí nguy hiểm nhằm gây thương tích cho chị N nhưng đã chém nhầm ba nhát trúng vào ngực, cẳng chân trái và cẳng tay trái anh Nguyễn

Hữu T1 khi anh T1 đang ngủ trên giường của chị N làm anh T1 bị tổn hại về sức khỏe theo kết luận giám định là 44% (*Bốn mươi tư phần trăm*). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy Toà án cấp sơ thẩm áp dụng điểm c, Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, 2, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo Trần Văn Â về tội **"Cố ý gây thương tích"** với mức án **05 (Năm) năm 06 (**S**) tháng tù** tháng tù là đúng người, đúng tội, không oan sai và đã xem xét đầy đủ tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để lên mức án phù hợp.

[2.2]. Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy:

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm, các cơ quan tiến hành tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không có khiếu nại nào khác về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng; Lời khai của, người bị hại, những người làm chứng, của bị cáo tại hồ sơ cũng như tại phiên tòa hôm nay đều thống nhất và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ về hiện trường vụ án, kết luận giám định pháp y...

Bị cáo kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và có các tình tiết mới như nộp biên lai thu tiền án phí phí dân sự, hình sự sơ thẩm, đã tác động người nhà bồi thường hết số tiền còn lại phải bồi thường cho người bị hại; người bị hại tại phiên tòa thừa nhận đã trực tiếp nhận từ người nhà bị cáo 55.000.000 đồng tiền bồi thường và người bị hại đề nghị xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tuy nhiên mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là đã xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, hoàn cảnh điều kiện của bị cáo, gia đình bị cáo và phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện nên cấp phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Đối với các yêu cầu mời luật sư chỉ định và giám định lại thương tích của bị hại, tại phiên tòa phúc thẩmbị cáo đã rút yêu cầu nên HĐXX miễn xét.

[3].Về xử lý vật chứng: Tại bản án sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh nhận định *"Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37N1- 597.69, thu của bị cáo* Trần Văn Â. *Bị cáo đã sử dụng chiếc xe làm phương tiện phục vụ việc phạm tội và bỏ trốn sau khi phạm tội, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo nên phải tịch thu bán sung quỹ Nhà nước"* và đã tuyên tịch thu bán sung quỹ Nhà nước đối với chiếc xe máy nói trên của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô nói trên. Về nội dung này căn cứ các tài liệu có tại hồ sơ cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm HĐXX xét thấy: Tuy bị cáo không kháng cáo, Viện kiểm sát không

kháng nghị về nội dung này nhưng chiếc xe mô tô Air Blade, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37N1- 597.69 đăng ký xe mang tên Trần Văn Â là tài sản hợp pháp của bị cáo. Bị cáo sử dụng chiếc xe này vào nhà chị N với mục đích là để lấy giấy tờ nhập học cho con, khi vào đến Hà Tĩnh do mâu thuẫn cá nhân với chị N mới nảy sinh ý định phạm tội và đã sử dụng con dao mang theo chém anh Nguyễn Hữu T1 bị thương.Sau khi gây án bị cáo điều khiển xe chạy vào nhà nghỉ T3 tại xã C, C với ý thức tìm chỗ nghỉ và ngủ lại đó. Trong vụ án cố ý gây thương tích này công cụ phương tiện phạm tội là chiếc dao bị cáo đã sử dụng chém anh T1. Do đó cấp sơ thẩm đánh giá chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng để đi từ V vào nhà chị N là công cụ, phương tiện phạm tội như đã nêu trên để tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước là chưa phù hợp. Mặt khác về bồi thường dân sự trong vụ án này đến thời điểm xét xử phúc thẩm các bên đã thực hiện xong. Vì vậy cần căn cứ Điểm a Khoản 1; Khoản 3 Điều 357 BLTTHS sửa bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng theo hướng trả lại chiếc xe mô tô Air Blade, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37N1- 597.69 đăng ký xe mang tên Trần Văn Â cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về án phí: Bị hại kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ a,b khoản 1 Điều 355, 356; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Â, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh về phần hình phạt.

Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh về phần xử lý vật chứng.

Căn cứ Điểm c, Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, 2, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[1] Tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Â phạm tội "Cố ý gây thương tích".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn Â 05 (Năm) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 29/3/2023.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 46; Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Air B, màu đỏ, đen, biển kiểm soát 37N1- 597.69, xe đã qua sử dụng đã thu giữ của Trần Văn Â. (Tình trạng, đặc điểm vật chứng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C và Cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên).

[5]. Về án phí: Căn cứ điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Trần Văn Â phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh;
- VKSND, TAND sơ thẩm;
- Chi cục THADS sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Văn thư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Khắc Hoàng